

Cảm Ứng Thiên Vững Biên

Chuyên ngữ: Bửu Quang Tự đệ tử Như Hòa

(Bài thứ tám)

(Chánh văn 6) ‘Hình họa tùy chi’

(正文)人皆惡之。

Tạm dịch: Hình phạt, tai họa theo đến.

“*Hình*” (刑) là hình phạt nơi cửa quan. “*Họa*” (禍) là tai ương từ trời. “*Tùy*” (隨) nghĩa là đeo cứng theo, chẳng lìa khỏi.

Thái Hư chân nhân nói¹: “*Nếu người khác gieo họa cho ta, ta dùng phước đáp trả. Như vậy thì khí phước đức thường sanh nơi ta. Khí tai hại, ương họa nặng nề tự sanh nơi kẻ ấy*”.

Ở đây nói “*hình họa*” (hình phạt và tai họa) thường theo sát kẻ ác, tức là khí tai hại, tai ương nặng nề luôn ở nơi thân kẻ ấy!

Kinh Hoa Nghiêm dạy: “*Diêm Phù Đề nội, ngũ trược chúng sanh, bất tu Thập Thiện, chuyên tạo ác nghiệp, sát, đạo, tà dâm, vọng ngôn, ý nghĩ, ác khẩu, lường thiệt, tham,*

¹ Theo Đạo Giáo, vị này chính là Xích Tùng Tử, có hiệu đầy đủ là Tả Thánh Nam Cực Nam Nhạc Chân Nhân hoặc Tả Tiên Thái Hư Chân Nhân. Theo truyền thuyết, ông từng là thầy dạy của Đế Khốc (một trong năm vị Ngũ Đế thời huyền sử Trung Hoa).

sân, tà kiến, bất hiếu phụ mẫu, bất kính Tam Bảo, cánh tương phần tranh, hồ kiến hủy nhục, nhậm tình khởi kiến, phi pháp mưu cầu. Dĩ thị nhân duyên, đao binh, cơ cấn, tật bệnh, tử, tang, nhân họa, thiên hình, chủng chủng thọ báo” (Tạm dịch: Trong cõi Diêm Phù Đề, chúng sanh ngũ trược chẳng tu mười điều thiện, chuyên tạo nghiệp ác, giết, trộm, tà dâm, nói dối, nói thêu dệt, ác khẩu, nói dối chiều, tham, sân, tà kiến, bất hiếu với cha mẹ, chẳng kính trọng Tam Bảo, do giận dữ mà tranh chấp với nhau, hủy báng, nhục mạ lẫn nhau, mặc tình dấy lên kiến giải [tự cây là đúng], mong cầu phi pháp. Do nhân duyên ấy, chiến tranh, đói kém, tật bệnh, chết chóc, tai họa do người, tai vạ từ trời, thọ báo đủ mọi lẽ).

Do vậy, bèn nói: Có thể thấy [tai họa] luôn luôn là do nghiệp của chính mình chiêu cảm, chẳng phải do ai khác tạo ra! Nhưng xu cát, ty hung (tức là hướng lành, tránh dữ) chỉ trong một niệm, thiên đường hay địa ngục chỉ ở trước mắt. Nếu có kẻ nào thật sự tu các điều thiện mà vướng phải ác báo, ắt chẳng có lẽ ấy!

Đời Hán, Lương Thống xin tăng cường pháp luật nặng nề hơn, triều đình chẳng thuận theo. Sau đó, Lương Thống mộng thấy thần bảo:

- Tuy may mắn là triều đình không nghe theo lời ngươi, nhưng âm phủ đã ghi lỗi của ngươi rồi. Nay ngươi toan dùng hình pháp để đối xử tàn độc với kẻ khác, con cháu sẽ bị báo ứng, há có thể tránh khỏi bị hình phạt ư? Mắc tội với trời, không thể cầu xin được!

Con cái của Lương Thống đều chết ngang trái. Cho tới khi tội ác càng sâu, rốt cuộc bị diệt tộc.

Lưu Giáp hễ giao du với ai, [kẻ ấy] ắt mắc họa. Vương Kiến chẳng tin, vừa mới nói ra, chưa hết ngày, Vương Kiến đã

bị hỏa hoạn. Do vậy, [Lưu Giáp] bị coi là kẻ mang lại điềm gở², hễ trông thấy, [ai nấy] đều nhanh chân tránh né.

Mai Thừa nói: “*Có nên tảng để sanh ra phước, có căn nguyên để sanh ra họa. Hãy tiếp nhận nền tảng phước, đoạn tuyệt căn nguyên họa, họa sẽ do đâu mà có?*” Chí lý thay!

(Nhạc ngắn)

(Chánh văn 7) Cát khánh tỵ chi.

(正文)吉慶避之。

(Tạm dịch: là Chẳng gặp những sự tốt lành, mừng vui.

“Tỵ” (避) có nghĩa là cầu mà chẳng được! Đạo trời chẳng thiên vị, chỉ ưa thích người lành. Người có thể bỏ ác, làm lành, giữ lòng khiêm cung, thuận theo thiên lý, tự nhiên tinh thì sẽ hợp với đạo, động thì đều có phước.

Nếu như trái nghịch, [xét theo phương diện] rõ ràng thì sẽ bị pháp luật trừng phạt, [xét theo phương diện] ngấm ngầm thì bị thần tru lục, giảm thọ, yếu thọ, điều lành sẽ tránh né, sự hung hiểm đưa tới. Tất nhiên là chẳng thể tránh khỏi!

Xưa có chàng học trò họ Vương, bầm tánh gian ác, toàn làm những chuyện trái lý nghịch trời.

Anh ta dự khóa thi mùa Thu³, văn chương rất hay, viên quan chấm bài muốn xếp anh ta vào loại đỗ đầu. Tới khi lên

² Nguyên văn là “*hưu phục*” (鵩鵩) là một loại cú mèo, được coi là loại chim chuyên đem lại những điều bất hạnh.

danh sách [những người thi đậu], bỗng để thất lạc quyển bài thi ấy. Ghi danh sách xong, hóa ra quyển bài thi ấy bỏ trong tay áo. Viên quan giám khảo hết sức hối hận, ngấm giọt mặt chàng, hứa hẹn sẽ dùng chuyện khác để bổ cứu.

Không lâu sau, viên giám khảo được chuyển sang Thuyền Bộ (bộ Lại), chàng Vương bèn nộp thóc để được vào trường Thái Học⁴ và dự khảo tuyển. Viên quan giám khảo đang coi sóc việc tuyển chọn, thấy chàng Vương bèn rất mừng, ngấm ngấm chuẩn bị để bù đắp êm đẹp thiếu sót [trong lần trước, dự tính] nhờ vào “*ân lệ*”⁵ để tuyển [chàng Vương làm quan].

Tới kỳ hạn, viên quan giám khảo vì tang cha phải xin nghỉ [cư tang] tới ba năm sau mới lại ra làm việc, vẫn được bổ nhiệm trông coi việc tuyển khảo. Chàng Vương cũng dùng lý do thâm niên để xin dự tuyển, hòng được bổ làm một chức quan, coi như [nắm chắc] có thể đạt được [lương bổng] vạn lượng rồi.

Chưa được mấy hôm, chàng Vương gặp phải tang mẹ, phải cư tang [không thể làm quan]. Viên giám khảo thương chàng Vương số mạng bần cùng, bèn tiến cử chàng dạy học ở

³ Khóa thi mùa Thu để tuyển Cử Nhân.

⁴ Nguyên văn “*thành quân*” (成均) chính là tên gọi cũ của trường Thái Học. Theo Đồng Trọng Thư, vào thời Ngũ Đế, triều đình mở trường Thái Học để dạy vương tôn và con cái chư hầu, đặt tên là Thành Quân.

⁵ “*Ân lệ*” (恩例) là những điều lệ do đế vương ban hành nhằm tuyên bày ân đức, theo đó, những sĩ tử nào phù hợp điều kiện, có thể được đặc cách chọn lựa làm quan. Chẳng hạn vào thời vua Ung Chánh nhà Thanh, vua có đặt ra ân lệ để chọn những người đã đỗ Tú Tài làm huyện lệnh.

nhà quan Tuần Phủ, [cứ ngỡ] trong ba năm chắc cũng có được ngàn lượng [do hưởng lương bổng]. Chưa tròn một tháng, quan Tuần Phủ vì chuyện [sai phạm] cũ mà mất chức quan. Máy lượt gặp kỳ ngộ, đều trở thành bánh vẽ!

Chàng Vương phần hận thành bệnh, nằm bẹp trên giường suốt ba năm. Một hôm, bổng ngộ ra, nói: “Đều là do những điều ác của ta tích tập vậy”. Sau đấy, bệnh dần dần khỏi, còn được chết an lành.

Ông Tiết Tây Nguyên thường nói: “*Đối với phước lộc trong vòng trời đất, nếu chẳng giữ tâm lo lắng, siêng năng, dè dặt, gắng công, sẽ chẳng đạt được. Nếu chẳng làm những chuyện giúp người, lợi vật, sẽ chẳng hưởng [phước lộc] được*”. Lời ấy đúng thay!

(Nhạc ngắn)

.....

(Chánh văn 8): *Ác tinh tai chi*

(正文)惡星災之。

(Tạm dịch): *Sao ác gieo tai họa*

“*Ác tinh*” (惡星) là thần chương quản hết thảm mọi tai họa, ách nạn trong nhân gian. Người sống trên đời, mỗi ngày, mỗi tiết khí⁶ đều do tinh quang (星光) chủ quản⁷. Tâm kẻ ác

⁶ Tiết khí (節氣, Solar term) theo nghĩa gốc chính là hai mươi bốn điểm đặc biệt trên đường hoàng đạo (Ecliptic, quỹ đạo giả định của mặt trời khi nó di chuyển trên bầu trời nếu nhìn từ trái đất). Thời gian giữa hai điểm tiết khí thường được gọi là một tiết khí tức là một khoảng thời gian có thời tiết đặc thù. Thông thường, mỗi tiết khí kéo dài từ mười bốn đến mười sáu ngày. Có hai mươi bốn tiết khí, tức là Lập Xuân, Vũ Thủy, Kinh Trập, Xuân Phân, Thanh Minh, Cốc Vũ, Lập Hạ v.v...

thường tối tăm, khí đen xông lên cao. Do điều ác chuốc vời sự ác; vì thế, có sao ác. Do đó, có những ngôi sao ác chiếu tới, giáng tai họa.

Nếu là thiện nhân, do tánh thể quang minh, khí phận ác sẽ lui tan. [Các ác tinh] tránh né [người ấy] sợ còn chẳng đủ nhanh, huống hồ gieo tai họa cho người ấy ư? Ôi! Ác do con người tự tạo ra, tinh tú mới thể gieo tai họa được. Chẳng phải là do tinh tú gieo họa, mà là do người ta tự gây nên tai họa. Chẳng phải tinh tú là ác, mà là do con người tự làm ác vậy! Vậy thì người ta há chẳng nên kiêng sợ, tu tỉnh để vãn hồi lòng trời ư?

Mã trưởng sử ở Cử Thành, tỉnh Sơn Đông⁸, cậy tài mặc sức hoành hành, không điều ác nào chẳng làm. Một hôm, có một viên thạch rớt xuống nhà hắn, biến thành đá. Từ đây, những chuyện kiện thưa, tù ngục, khẩu thiệt, tật bệnh v.v... chẳng dứt!

Hơn một năm sau, trưởng sử chết, người nhà ly tán, phòng ốc rỗng tuếch! Viên đá ấy mỗi bề to mấy thước, màu hơi tím, có những đường vân giống như chữ viết, đến nay vẫn còn.

(Nhạc ngắn)

(Chánh văn 9) Toán tận tắc tử.

⁷ ‘Tĩnh Quang’ Pháp sư Định Hoằng giảng: “*Theo Đạo Giáo, mỗi người đều có các loại tinh tú chủ quản, cũng như nói ‘trên đầu ba thước có thần minh’, chữ ‘tĩnh’ là nói đến các vị thần minh. Tĩnh quang là ánh sáng của các vị thần minh ấy*”.

⁸ Trưởng Sử tương đương với chức Bí Thư Trưởng hiện thời, mang tính chất là người đứng đầu công việc hành cho các quan, đôi khi còn gọi là Biệt Hạ.

(正文)算盡則死。

Tạm dịch: Tuổi thọ đã hết phải chết

Câu này chính là Thái Thượng rất miệng buông lời răn dạy. Tập khí ác của chúng sanh khó thể dẹp trừ. Làm các điều bất thiện, nghiệp thức mờ mịt, [giống như] lửa cháy hao dầu. Mỗi ngày qua đi là [thọ mạng] mất đi một ngày, tuổi thọ bị giảm dần tới hết⁹. Chết rồi hãy còn nợ, chìm đắm trong địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, tức ba đường ác hiểm, nghiệp báo chẳng cùng tận, khổ sở không ngớt!

Ai nói “chết rồi là hết, chẳng còn có chuyện gì khác nữa”. Nói đến đây, khôn ngoan lớn tiếng kêu gào, đau đớn khóc lóc, nước mắt đầm đìa! Ôi chao! Thân người dễ mất, định nghiệp trốn được sao? Chỉ mong bậc thông triết, người có chí, hãy tin sâu chẳng nghi. Thừa dịp hãy còn một hơi thở, hãy nên sám hối tội ác ngập trời. Nếu như vẫn chần chừ, do dự, trăm năm như mũi tên bay, một khi đến lúc Tứ Đại chia lìa, dẫu hối hận há có thể cứu vãn được ư?

Xưa có một cụ già, chết rồi gặp Diêm Vương, trách móc nhà vua chẳng sớm gửi thư nhắc nhở. Vua nói:

- Mất ông mờ là thư thứ nhất. Tai ông điếc là thư thứ hai. Răng ông rụng là thư thứ ba. Thân thể ngày càng suy, chẳng biết là thư thứ mấy?

Lại có một thiếu niên đến đó, cũng trách nhà vua:

- Tôi mắt sáng, tai tỏ, răng sắc, thân thể khỏe mạnh, sao vua không gửi thư cho tôi?

⁹ Theo pháp sư Định Hoằng, thấp đèn thì phải tốn dầu, giống như phước báo tiêu dần, nghiệp báo hiện tiền. Mỗi ngày phước báo một giảm dần, thọ mạng bị giảm trừ, cuối cùng bị trừ đến hết sạch. Hết sạch sẽ chết.

Vua bảo:

- Ta cũng có gởi thư cho người. Người không thấy hàng xóm bên Đông có kẻ mới ba, bốn mươi tuổi mà đã chết đó thôi! Hàng xóm bên Tây có kẻ mới mười hoặc hai mươi tuổi mà chết đấy thôi! Cũng có đứa trẻ vừa đầy năm, hoặc có trẻ thơ mà chết đấy thôi! Đều là thư tín cả!”

Do vậy nói: *“Mạng người vô thường, ví như sương buổi sớm. Một hơi thở ra chẳng hít vào được nữa, thân này là cái vỏ”*.

Kinh Tứ Thập Nhị Chương có chép:

“Đức Phật hỏi sa-môn: ‘Mạng người trong khoảng nào?’ Thưa: ‘Mấy ngày’. Đức Phật bảo: ‘Ông chẳng biết đạo’.

Lại hỏi một vị sa-môn khác, vị ấy đáp: ‘Trong khoảng bữa ăn’. Đức Phật bảo: ‘Ông chẳng biết đạo’.

Lại hỏi một sa-môn khác, vị ấy thưa: ‘Trong một hơi thở ra, hít vào’. Đức Phật bảo: - Lành thay! Ông biết đạo”.

Đời Nguyên, thiền sư Thiên Như chùa Sư Tử Lâm ở Cô Tô đã nói:

- Phật, Tổ xuất thế, chỉ riêng vì những kẻ như các ông! Ai nấy dưới gót chân của chính mình đều có một đoạn sanh tử đại sự. Đó gọi là *‘sanh chẳng biết từ đâu đến, chết không biết đi về đâu’*. Sanh tử như thế trọn hết đại địa, bị nó giam nhốt trong lòng. Từ xưa tới nay, chẳng có một ai không bị sanh tử nuốt chửng.

Đừng nói chi thời cổ, chỉ nói từ lúc ông chào đời đến nay, hãy hồi tưởng mười năm hay hai mươi năm trước, thân thích, bằng hữu đã chết bao nhiêu?

Đừng nói tới người khác, chỉ nói về chính ông. Đối với sắc thân Tứ Đại hiện tiền, làm nhận là ta, từ sáng đến tối, đủ mọi thứ yêu thương, bảo vệ nó, đủ mọi thứ chăm chút cho nó. Nó vẫn đổi thay trong mỗi niệm, dần dần tiêu mất. Bất tri, bất giác, ngày Ba Mươi tháng Chạp xảy đến, chỉ cảm thấy chân cuống, tay loạn, giống như con cua rớt vào nước sôi. Bình thường là anh hùng hào kiệt, [trong lúc ấy] có còn thật sự giữ được nữa chăng?

Lại nữa, sau khi đã chết, đáng vẻ biến hoại, xú uế khiến người khác kinh hãi. Tuy là cốt nhục chí thân, cũng chẳng chịu nhìn thẳng vào. Tình nghĩa ân ái thường ngày, há còn đâu nữa? Vì thế, tổ sư nói: *“Hễ một hơi thở ra không hít vào được nữa, sẽ giống như bụi đất. Lối trước mờ mịt, chẳng biết đi về đâu!”* Chỉ đành mặc cho chết rồi bèn thiêu, đúng là đáng thương!

Hướng hồ còn phải theo nghiệp thọ báo, đúng là chuyện khẩn yếu. *“Theo nghiệp thọ báo”* là gì? Những gì các ông đã làm, đã tạo trong thường ngày, chẳng có gì không phải là nghiệp! Hễ có nghiệp bèn có báo. Báo thuận theo nghiệp như bóng theo hình. Thân này đã chết, thần thức hoặc đọa địa ngục, hoặc đọa ngạ quỷ, súc sanh. Xoay vần luân hồi, chịu vô lượng khổ. Ở nơi đây là cảnh giới thọ báo, ở nơi kia là sanh tử nghiệp căn. Nghiệp căn ở ngay trong một niệm hiện thời của ông. Từ vô thủy đến nay, ông do tham, sân, si, vô minh phiền não, vọng tưởng cuồng tâm, chạm cảnh gặp duyên, theo đuổi thanh sắc, khiến cho [cái tâm] điên đảo nháo nhào, không nghiệp nào chẳng tạo! Đấy chính là cội rễ sanh tử vậy!

Suy lường chuyện sanh tử, dầu là kẻ sắt đá cũng nguội lạnh tấm lòng! Do vậy, Phật, Tổ vận dụng lòng từ bi rộng lớn, phát khởi lòng xót thương to tát, dạy các ông tham Thiền, học đạo, khiến cho ông quét sạch vọng tưởng, cuồng tâm, nhận biết chủ nhân ông, nhận biết diện mạo sẵn có. Hãy tranh thủ lúc mắt còn sáng, chân còn mạnh, để làm một người giải thoát thanh tịnh! Tới khi lâm chung, sẽ được thọ dụng to lớn, sanh tử vô ngại, đi ở tự do. Đây gọi là “*liễu sanh thoát tử*”, thật sự là bậc đại trượng phu!

Đời Minh, trong một khúc ca của Liên Trì đại sư ở chùa Vân Thê, Hàng Châu có đoạn:

“Quân bất kiến Đông gia phụ, kiện như hổ. Phúc dụng thường tương niên nguyệt số. Tạc tiêu do tự ý môn lưu. Kim triêu mạng dĩ quy hoàng thổ.”

Hữu bất kiến Tây gia tử, mãnh như long. Hoàng hôn bão phạn, thủy chánh nùng. Du hồn nhất khứ bất phục phản. Ngũ canh mạng dĩ thuộc Diêm ông.

Mục tiền nhân, thượng như thử. Viễn địa tha phương na khả số?

Tế tương thân hữu tế thôi tâm. Niên khứ nguyệt lai đa thiếu tử. Phương tín đắc, Tử Dương thi. Ngữ đích ngôn chân quả bất khi.

Tạc nhật nhai đầu do tẩu mã, kim triêu quan nội dĩ miên thi.

Linh lợi nhân, hữu khắp thủy. Biệt nhân dữ ngã đồng nhất loại. Hồ thổ tương khan bất giáo đa.

Nhãn tiền phóng trước đa thiếu lệ. Toàn mã phúc, nhập ngư thai. Địa ngục tâm toan cánh khả ai. Nhược hoàn yếu

đắc nhân thân phục. Đông hải lao châm mạn đả nhai. Ngã tác ca, chân khổ thiết.

Nhãn trung trích trích lưu tiên huyết. Khổ khuyến thế nhân tác cấp tu. Hồi đầu mãnh tỉnh tu tự quyết”

(Tạm dịch:

*Anh có thấy thiếu phụ nhà bên Đông khỏe như cọp,
quanh năm mấy tháng ôm bụng bầu,
tôi qua vẫn còn đang tựa cửa,
sáng nay đã xuống chốn hoàng tuyền.
Lại chẳng thấy gã trai nhà bên Tây mạnh như rồng.
Chập tối ăn no, ngủ thật say.
Hồn đã lìa thân chẳng trở lại,
canh năm mạng đã thuộc Diêm quân.
Người trước mắt đã là như thế.
Chỗ xa phương khác biết bao nhiêu?
Xét kỹ người thân cùng bằng hữu,
năm qua tháng lại chết bao người?
Mới tin lời thơ của Tử Dương.
Lời lẽ đích xác, thật chẳng lừa.
Hôm qua còn cười ngựa ngoài phố,
Hôm nay xác lạnh trong quan tài.
Kẻ lành lợi thôi đừng ngủ gật,
Người khác và ta giống hệt nhau.
Cáo thỏ nhìn nhau có khác gì¹⁰.
Bao nhiêu gương đã bày trước mắt,
lọt vào bụng ngựa, nhập thai lừa,
địa ngục xót lòng buồn bã nhĩ,
mong được làm người lần nữa ư?
Đông hải mò kim vẫn chóng hơn!
Tôi soạn bài ca, đau đớn bấy!*

¹⁰ Câu này dựa theo thành ngữ “thố tử hồ bi” (thỏ chết, cáo buồn).

*Mắt tuôn từng giọt máu tươi hồng.
Khổ sở khuyên người hãy gấp tu,
quyết nên tỉnh ngộ gấp quay đầu!)*

Trong bài văn Phổ Khuyên Tu Hành của Nhan Bính đời Tống có đoạn:

*“Chỉ nói đến sắc thân này, ai tin “cái thân là gốc khổ”,
cứ tận hết sức tham hưởng niềm vui trong cõi đời.*

Chẳng biết lạc là cái nhân của khổ.

Kiếp phù sinh dễ qua, há tồn tại lâu dài!

Huyễn chất chẳng chắc chắn, rốt cuộc đều mòn diệt.

Trước ngày vào trong bào thai,

há có hình thể nam nữ này?

Chỉ nhờ vào Địa, Thủy, Hỏa, Phong giả hợp mà thành,

chẳng tránh khỏi nỗi khổ sanh, lão, bệnh, tử điêu tàn.

Trên là chẳng có tơ tóc để vướng mắc,

dưới là chẳng có căn cội để sanh.

Hư huyễn, phập phều như bọt nước,

chỉ tồn tại trong thoáng chốc, chẳng lâu dài,

*mỏng manh như hạt sương treo ngọn cỏ, bỗng dưng
chẳng còn!*

*Người sống lâu, bất quá sáu, bảy mươi năm đều chết
ngóp.*

Đứa đoản mạng, phần lớn là hai, ba chục tuổi đã chết yếu!

Lại còn ngày nay chẳng biết chuyện ngày mai,

lại còn có chuyện lên giường chẳng có lúc xuống giường!

Gần như là một hơi không hít vào được nữa, sẽ là ngàn thu vĩnh biệt.

Than ôi! Thân này chẳng thật, hiềm rằng có ai mà chẳng bị nó lừa?

Gân chẳng bộ xương bảy thước, da bọc một túi thịt.

Chín lỗ thường tuôn những thứ bất tịnh. Sáu căn mặc tình phô bày vô minh.

Tóc, lông, răng, móng, tụ tập như đóng bụi.

Nước miếng, đàm, dãi, các chất dịch, bản như cầu tiêu di động.

Bên trong toàn là giòi, trùng tụ hội;

bên ngoài rủ rê muỗi, rận vây đoàn.

Hễ vướng phải tai ương, bệnh tật, đều có thể chết người.

Nóng bức, lạnh căm, thúc giục con người chóng già.

Mắt bị sắc dặt về ngạ quỷ.

Tai theo tiếng đọa trong A Tỳ.

Miệng ném trọn hết ngàn thứ vị, chết rồi chỉ thêm mấy giọt dầu¹¹.

Tám thân này chớ nên yêu tiếc!

Mọi người hãy nguyện xuất ly, có sao mê muội vậy?

Vẫn còn tỏ lộ vẻ phong lưu,

tức là gã hồ đồ, vẫn còn sanh khởi điên đảo.

Hoặc có kẻ trên chiếc đầu lâu, cài hoa, giắt cỏ;

Hoặc có kẻ bên cái dĩa da thối, đeo xạ, ướp hương.

Áo lượt là phủ trùm túi máu mủ.

Mền gấm che đắp thùng cứt đại.

Dùng trọn trăm kế gian ngoan,

cho là sẽ sống vạn năm trên cõi đời.

Chẳng biết đầu nhức, mắt hoa, vua Diêm La [sắp sửa] đón tiếp người trở về.

Lại còn bạc tóc, rụng răng, quý vô thường gửi thư tìm kiếm.

Ai nấy luyến sắc tham tài, đều là con đường tắt để đánh mất thân người.

Ngày ngày nốc rượu, xơi thịt, không gì chẳng phải là gieo sâu cội rễ địa ngục.

¹¹ Theo pháp sư Định Hoằng, câu này có nghĩa là chết đi, con cháu nếu hiếu thuận, lập bàn thờ, thắp một ngọn đèn đốt bằng dầu, tức là người chết coi như chỉ nhấm nháp mấy giọt dầu.

*Mong cầu vui sướng chốc lát trước mắt, thân sau chịu
đắng cay muôn kiếp!*

*Một mai mạng căn đã tuyệt, lúc phong đao Tứ Đại cắt
xẻ, ngoài thì chân tay co quắp,*

trong thì gan ruột nứt toác đau nhói.

Dẫu vợ con thương tiếc, chẳng có cách nào giữ ông lại.

*Ví như cốt nhục đầy nghẹt trước mặt, có ai chết thay cho
ông?*

*Lúc sanh ra chỉ gào khóc thống thiết, chết thì chẳng khỏi
thần thức buồn bã!*

*Tiền đồ chẳng thấy quang minh, nhìn khắp trọn không
bầu bạn.*

*Qua khỏi bờ Nại Hà, những gì trông thấy không gì chẳng
bi thương!*

Vào quỷ môn quan, khắp chốn thấy đều thê thảm.

*Trên dương thế mới qua bảy ngày, trong cõi âm đã bị áp
tải qua chỗ thập vương.*

*Tào quan ôm hồ sơ chẳng nể tình, ngục tốt cầm chĩa
chẳng thềm cười!*

*Kẻ bình sanh làm lành, được đưa về thiên đạo, tiên đạo,
nhân đạo.*

Kẻ thường ngày tạo ác, bị ép vào thang đồ, hỏa đồ, đao đồ¹².

Vạc sôi sùng sục như núi lửa, rừng gươm như thế núi chót vót.

Rót nước đồng sôi, khắp thân nát thịt. Nuốt viên sắt khắp miệng bốc khói.

Bị xay, giã, máu thịt đầm đìa. Vào hàn băng, da dẻ đông cứng, nứt toác.

Thân đã nát, gió nghiệp thổi qua bèn sống lại. Mạng đã hết, la-sát hết bèn hồi sinh.

Nhân gian đã qua trăm lần Xuân Thu, trong địa ngục mới là một ngày một đêm.

Hồn phách tuy đã về quỷ giới, xác thân vẫn nằm trong quan tài.

Hoặc cách dăm ba bữa, hoặc trong vòng sáu, bảy tháng, sẽ hư nát xuất huyết, sanh trùng. Thối um xông sục trời đất, trương phình chẳng nở nhìn!

Xấu ác thật đáng sợ! Thôi thúc [người còn sống] phải cho một môi lửa, chôn hẩn trong núi hoang vạn dặm.

Thuở trước là hồng nhan nũng nịu, bỗng trở thành tro tàn.

Nay thì xương trắng chốn hoang vu, biến thành khối bùn!

¹² Thang đồ (湯塗, là đường nung nấu trong vạc sôi) tức địa ngục, hỏa đồ (火塗, đường lửa) chính là nga quỷ, vì luôn bị cái đói như lửa nung đốt ruột gan. Đao đồ (刀塗) chính là đường súc sanh vì luôn bị mổ xẻ, cắt chặt.

Xưa kia ân ái, đến nay rỗng không!

Xưa làm anh hùng, nay còn chi nữa!

Khi lệ tuôn đầm đìa, vắng tanh vắng ngắt.

Gió buồn thổi lạnh ù ù!

Đêm sâu quỷ khóc thần gào.

Lâu năm ắt quạ mổ, chim rĩa.

*Cỏ hoang phủ trùm bia đá. Cành dương xanh vướng tiền
giấy phát pho¹³.*

*Rốt cuộc đều khó tránh như thế, đã đến chỗ này rồi sao
chẳng tỉnh ngộ?*

Mọi người đều có mắt, hãy thôi hồ đồ.

*Xoay người nhảy khỏi bến mê, trong một khảy ngón tay,
xé toang lưới ái.*

*Hãy thôi tìm cách sống trong hang quỷ, phải biết trong
khối thịt có chân nhân.*

*Là nam hay nữ đều có thể tu. Dẫu trí hay ngu thấy đều
có phần.*

*Chỉ xin hồi quang phản chiếu, sẽ biết bản thể vốn là
Không.*

*Nếu chưa thể học đạo, tham Thiên, vẫn nên siêng trì trai,
niệm Phật.*

¹³ Theo pháp sư Định Hoằng, câu này có nghĩa là người đến viếng mộ, đốt giấy tiền vàng bạc, những mảnh tiền chưa cháy hết, bị gió thổi tung lên, bám vào những cành dương liễu quanh đó.

Xả ác theo lành, sửa lỗi cũ, từ nay tu tập. Chuyển lục tặc thành lục thân thông.

Lìa bát khổ, đắc bát tự tại, sẽ khéo thay trời hành hóa, chẳng ngại thay Phật tiếp dẫn người khác.

Đối trước mọi người, vì đại chúng tuyên dương.

Trở về nhà, vì cả nhà giải nói, khiến cho nơi nơi đều biết giác ngộ. Dạy trọn hết mọi người đều tránh khỏi trầm luân.

Trên là giúp chư Phật chuyển pháp luân. Dưới là cứu bạt chúng sanh lìa biển khổ.

Chẳng tin lời Phật, lời nào đáng tin? Chẳng tu đạo làm người, đường khác sẽ khó tu.

Đừng để có ngày thay lớp da dẫu có ngàn vị Phật cũng khó cứu được người!¹⁴,

Hãy khẩn cấp tiến lên, thời gian chẳng đợi ai.

Xin mỗi vị hãy ngay lập tức gánh vác, đừng để luống uổng đời này!

Vâng ạ thời gian đã hết bài hôm nay chúng ta sẽ kết thúc ở đây.

(nhạc)

Chúc bạn

*Không làm các việc ác
Mỗi năm được bình an
Siêng làm các việc lành*

¹⁴ Theo pháp sư Định Hoằng, câu này có nghĩa là “đọa làm ngạ quỷ, súc sanh”, tức là thay đổi thân người thành thân trong tam ác đạo.

Năm nào cũng như ý

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc
